

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/ HSST.

Ngày: 15/6/ 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Thuần.

2. Bà Phan Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 25/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐST-HS ngày 20/4/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc P; sinh 16/12/1990; Nơi cư trú: đường C, phường V, Tp. N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Kp. N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị L (chết).

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2020.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Minh T– Văn phòng Luật sư S- Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 2000; HKTT: Kp. P, thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/9/2019, Nguyễn Thị Ngọc P dẫn cháu Nguyễn Ngọc Châu đến chơi game trong siêu thị Co.opMart thành phố Tuy Hòa thấy chiếc điện thoại SamSung A6,

màu xanh của chị Trần Thị Thu H để trên bàn chơi game gần đó không có người trông coi nên P lấy trộm. Về nhà P kiểm tra sau lưng điện thoại có 01 thẻ ATM ngân hàng Đông Á, 01 CMND tên Trần Thị Thu H và số tiền 252.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22/10/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: điện thoại SamSung A6, màu xanh trị giá 5.600.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu: Một điện thoại SamSung A6, màu xanh; số tiền 252.000 đồng.

- Tạm giữ chờ xử lý: 01 đĩa DVD kèm theo hồ sơ.

Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; 36 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành hình phạt và bản án của Tòa án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P cho Ủy ban nhân dân phường phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng vì bị cáo làm thuê, không có thu nhập ổn định.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét lại kết quả định giá vì không có căn cứ, chỉ theo lời khai của người bị hại là chưa thỏa đáng. Các vấn đề khác về tội danh và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, Người bào chữa không tranh luận.

- Người bị hại yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như hồ sơ vụ án đã phản ánh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với

lời trình bày của người bị hại, người làm chứng, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ ngày 12/9/2019, tại khu trò chơi game của Siêu thị Co.opMart thành phố Tuy Hòa, Nguyễn Thị Ngọc P có hành vi lấy trộm chiếc điện thoại SamSung A6, màu xanh và số tiền 252.000 đồng của chị Trần Thị Thu H tổng trị giá 5.852.000 đồng. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo như vậy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả xảy ra nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện việc trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội, đảm bảo việc giáo dục, cải tạo riêng và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đang ở độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng không lo làm ăn lương thiện. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo, đề nghị xem xét lại kết quả định giá vì không có căn cứ, chỉ theo lời khai của người bị hại là chưa thỏa đáng. Xét thấy, Bản kết luận định giá và biên bản phiên họp định giá (bút lục số 24; 25), Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuy Hòa đã căn cứ vào kết quả khảo sát giá, thu thập thông tin liên quan đến tài sản cần định giá để xác định thống nhất giá trị thiệt hại của tài sản bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 12/9/2019 là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản, trình tự thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Điều 3; Điều 4 Thông tư số 43/2018/TT-BTC ngày 07/5/ 2018 của Bộ Tài chính, hướng dẫn chi tiết 1 số Điều của Nghị định 30/2018/NĐ-CP, về trình tự thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Nên không có căn cứ để chấp nhận ý kiến của người bào chữa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên miễn xét.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 105 và khoản 1 Điều 106 BLTTHS: tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa VCD.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc P 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày chính quyền địa phương

nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành hình phạt và bản án của Tòa án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P cho Ủy ban nhân dân phường phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 105 và khoản 1 Điều 106 BLTTHS: tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 đĩa VCD.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt thì thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trúc Lâm